|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**THỰC HÀNH LÂM SÀNG RĂNG – HÀM - MẶT**

**(***Kèm theo Quyết định số 42/QĐ-CĐYKHN ngày 15/09/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội)*

**Tên ngành, nghề:** Kỹ thuật Răng – Hàm – Mặt

**Trình độ đào tạo:** Sơ cấp

**Hình thức đào tạo:** Tập trung

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên

**Thời gian đào tạo :** 9 tháng

**1. Mục tiêu thực hành lâm sàng**

***1.1. Mục tiêu kỹ năng***

- Thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của Kỹ thuật viên răng hàm mặt tại Khoa Răng hàm mặt của Bệnh viện đa khoa hoặc Phòng khám nha khoa.

- Trợ thủ được cho Bác sĩ Nha khoa thực hiện các thủ thuật khám và điều trị bệnh răng, hàm, mặt.

- Ghi chép và quản lý hồ sơ, sổ sách tại Khoa Răng hàm mặt /Phòng khám nha khoa.

- Thực hiện được giáo đục sức khỏe răng, miệng và các biện pháp dự phòng nha khoa trong cộng đồng và nha học đường.

- Sử dụng và bảo quản trang thiết bị, dụng cụ trong Khoa Răng hàm mặt /Phòng khám Nha khoa.

- Rèn luyện tác phong khẩn trương, thận trọng, chính xác, trung thực của Kỹ thuật viên răng hàm mặt, tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.

- Có tinh thần và thái độ nghiêm túc, có tính kỷ luật cao, khiêm tốn, cầu thị trong học tập.

***1.2. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm***

- Chịu trách nhiệm về sự chính xác trong các hoạt động chuyên môn khi chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế, Khoa Răng hàm mặt /Phòng khám Nha khoa.

- Tôn trọng, đoàn kết và hợp tác với đồng nghiệp, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

- Tích lũy kiến thức để học lên bậc học cao hơn.

**2.** **Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Khối lượng thực tập: 9 tín chỉ ( 480 giờ )

- Thời gian học lâm sàng: 12 tuần

**3.Nội dung chương trình:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã MH/MĐ** | **Tên môn học/ mô đun** | **Số tín chỉ** | **Thời gian học tập (giờ)** |
| **Tổng số** | **TH LS** | **Thi/ kiểm tra** |
| 1 | Thực hành lâm sàng tại cơ sở | 07 | 400 | 397 | 3 |
| 2 | Thực hành lâm sàng nha khoa cộng đồng | 02 | 80 | 78 | 2 |

**4. Hướng dẫn sử dụng chương trình**

Thực tập lâm sàng tại các Khoa/ Phòng Nha/ Trạm y tế: Phối hợp với Phòng tạo của Nhà trường hướng dẫn, giảng dạy các nội dung theo chỉ tiêu của chương trình đào tạo.

4.1.Thời gian thực tập

- Học sinh đi thực tập lâm sàng từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần tại Khoa răng hàm mặt/Phòng Nha: 10 tuần

- Thực tập nha khoa cộng đồng tại Trạm y tế từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: 02 tuần

+ Buổi sáng: 7h30 – 11h 30

+ Buổi chiều: 13h30 – 17h00

- Học sinh tham gia trực trưa/đêm/ thứ 7/chủ nhật theo sự phân công của Khoa/Phòng Nha/Trạm y tế.

- Thời gian nghỉ lễ, tết theo quy định của Nhà nước và kế hoạch của cơ sở thực tập.

4.2. Kiểm tra / thi kết thúc mô đun

* Đối với thực hành lâm sàng tại Khoa/Phòng nha: Sau khi kết thúc thời gian thực tập Giáo viên của Trường kết hợp với Giáo viên hướng dẫn tại Khoa/Phòng Nha xét điều kiện thi và tổ chức thi kết thúc mô-đun.

- Thang điểm 10, trong đó điểm thành phần là:

 + Điểm quá trình (ĐQT): 40%, gồm có:

* Điểm kiểm tra thường xuyên (ĐKTTX): 1 lần (chiếm 10%).
* Điểm kiểm tra định kỳ (ĐKTĐK) : 1 lần (chiếm 30%).

 + Điểm thi kết thúc mô đun (ĐKTMĐ) : 1 lần (chiếm 60%).

- Hình thức thi kết thúc mô đun: Thực hiện kỹ thuật trên người bệnh + vấn đáp.

- Điểm mô đun (ĐMĐ): ĐMĐ= ĐQT x 0,4 + ĐKTMĐ x 0,6.

* Đối với thực hành nha khoa cộng đồng tại Trạm y tế: Trong quá trình thực tập, Giáo viên hướng dẫn chấm điểm định kỳ và kết thúc thời gian thực tập, học sinh hoàn thành báo cáo thực tập cộng đồng và giáo viên nhà trường chấm điểm kết thúc mô-đun.

Điểm mô đun (ĐMĐ): ĐMĐ= ĐQT x 0,4 + ĐKTMĐ x 0,6.

4.4. Thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Đối với hình thức tích lũy mô đun, tín chỉ:

* Học sinh học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp y sĩ, phải tích lũy đủ số mô đun, tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo
* Học sinh đủ điều kiện được tham dự thi tốt nghiệp
* Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy và điểm thi tốt nghiệp của học sinh để quyết định việc công nhận tốt nghiệp

**CHƯƠNG TRÌNH CÁC MÔN HỌC/ MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Thực hành kỹ năng lâm sàng Nha khoa**

**Mã MĐ: 01**

**1. Mục tiêu mô-đun**

***1.1. Mục tiêu kỹ năng***

- Thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của Kỹ thuật viên răng hàm mặt tại Khoa Răng hàm mặt của Bệnh viện đa khoa hoặc Phòng khám nha khoa.

- Trợ thủ được cho Bác sĩ Nha khoa thực hiện các thủ thuật khám và điều trị bệnh răng, hàm, mặt.

- Ghi chép và quản lý hồ sơ, sổ sách tại Khoa Răng hàm mặt /Phòng khám nha khoa.

- Thực hiện được giáo đục sức khỏe răng, miệng và các biện pháp dự phòng nha khoa.

- Sử dụng và bảo quản trang thiết bị, dụng cụ trong Khoa Răng hàm mặt /Phòng khám Nha khoa.

- Rèn luyện tác phong khẩn trương, thận trọng, chính xác, trung thực của Kỹ thuật viên răng hàm mặt, tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.

- Có tinh thần và thái độ nghiêm túc, có tính kỷ luật cao, khiêm tốn, cầu thị trong học tập.

***1.2. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm***

- Chịu trách nhiệm về sự chính xác trong các hoạt động chuyên môn khi chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế, Khoa Răng hàm mặt /Phòng khám Nha khoa.

- Tôn trọng, đoàn kết và hợp tác với đồng nghiệp, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

- Tích lũy kiến thức để học lên bậc học cao hơn.

**2.** **Nội dung và chỉ tiêu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** |  **Nội dung thực hiện** | **Chỉ tiêu thực hiện** |
|  |  | **Quan sát****( lần )** | **Tự làm****( lần )** | **GV hướng dẫn****( giờ )** |
| 1 | Hướng dẫn cho bệnh nhân vệ sinh răng miệng và các biện pháp dự phòng nha khoa | 2 | 8 | 1 |
| 2 | Phụ giúp Bác sĩ khám răng |  | 30 | 1 |
| 3 | Phụ giúp Bác sĩ hàn răng |  | 30 | 1 |
| 4 | Phụ giúp Bác sĩ điều trị nội nha |  | 30 | 1 |
| 5 | Nhổ răng sữa | 5 | 10 | 1 |
| 6 | Lấy cao răng đánh bóng răng | 5 | 10 | 1 |
| 7 | Phụ giúp Bs trám composite | 5 | 15 | 1 |
| 8 | Phụ giúp Bs làm các thủ thuật răng miệng | 1 | 10 | 1 |
| 9 | Trộn vật liệu hàn tạm, hàn vĩnh viễn | 2 | 30 | 2 |
| 10 | Trộn vật liệu lấy dấu | 5 | 15 | 1 |
| 11 | Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người KTV răng hàm mặt tại Phòng khám nha và Khoa răng hàm mặt của Bệnh viện đa khoa  |  |  | Hàng ngày |
| 12 | Ghi chép hồ sơ sổ sách của phòng khám nha và khoa răng - hàm – mặt | 5 | 30 | 1 |
| 13 | Tham gia cấp cứu ban đầu người bệnh răng – hàm – mặt |  | 6 | 4 |
| 14 | Sử dụng, bảo quản trang thiết bị của Phòng khám nha và Khoa răng hàm mặt của Bệnh viện đa khoa |  | 40 | 1 |

**3. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

Thực tập lâm sàng tại các Phòng Nha: Phối hợp với Phòng tạo của Nhà trường hướng dẫn, giảng dạy các nội dung theo chỉ tiêu của chương trình đào tạo (có tài liệu kèm theo)

*3.1.Thời gian thực tập*

- Học sinh đi thực tập tại Phòng khám Nha 12 tuần

- Hằng ngày thực tập từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần. Thời gian: 10 tuần

+ Buổi sáng: 7h30 – 11h30

+ Buổi chiều: 13h30 – 17h00

- Học sinh tham gia trực trưa/đêm/ thứ 7/chủ nhật theo sự phân công của Khoa/Phòng Nha.

- Thời gian nghỉ lễ, tết theo quy định của Nhà nước và kế hoạch của cơ sở thực tập.

*3.2. Kiểm tra/ thi kết thúc thực hành lâm sàng*

 Trong thời gian học sinh học, giáo viên Phòng Nha tổ chức kiểm tra lấy điểm. Sau khi học sinh học hết 12 tuần, tuần cuối cùng giáo viên Nhà trường kết hợp với giáo viên của các Phòng Nha xét tư cách học sinh đủ điều kiện thi và tổ chức thi kết thúc thực hành.

* Thang điểm 10, trong đó điểm thành phần:

+ Điểm kiểm tra thường xuyên: 1 lần (chiếm 10% )

+ Điểm kiểm tra định kỳ: 1 lần ( chiếm 30% )

+ Điểm kiểm tra kết thúc thực hành: 1 lần ( chiếm 60% )

* Hình thức thi: Thực hiện kỹ thuật trên người bệnh và trên mô hình + vấn đáp.

**Tên mô đun: Thực hành Nha khoa cộng đồng**

**Mã MĐ: 02**

**1. Mục tiêu mô-đun**

***1.1. Mục tiêu kỹ năng***

**-** Thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của Kỹ thuật viên răng hàm mặt tại Trạm y tế trường học.

- Trợ thủ được cho bác sĩ thực hiện các thủ thuật khám và điều trị bệnh răng miệng thông thường.

- Ghi chép và quản lý hồ sơ, sổ sách tại phòng khám nha học đường và cơ sở Nha/ Trạm y tế trường học.

- Thực hiện được giáo dục sức khỏe răng miệng và các biện pháp dự phòng nha khoa.

- Sử dụng và bảo quản được dụng cụ trang thiết bị phòng khám nha.

- Rèn luyện tác phong khẩn trương, thận trọng, chính xác, trung thực của người điều dưỡng nha khoa.

- Có tinh thần và thái độ nghiêm túc, có kỷ luật, kiêm tốn, cầu thị trong học tập.

**2. Nội dung và chỉ tiêu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** |  **Nội dung thực hiện** |  **Chỉ tiêu thực hiện** |
|  |  | **Quan sát** **( lần )** |  **Tự làm** **( lần )** |
| 1 | Đón tiếp người bệnh đến khám, tư vấn về sức khỏe nha khoa | 2 | 3 |
| 2 | Phụ giúp Bác sĩ khám răng |  | 5 |
| 4 | Phụ giúp Bác sĩ điều trị nội nha |  | 5 |
| 5 | Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người KTV răng hàm mặt  |  | Hàng ngày |
| 6 | Tuyên truyền giáo dục, hướng dẫn vệ sinh răng miệng và các biện pháp dự phòng nha khoa tại cơ sở y tế và tại trường học |  | 1 |
| 7 | Ghi chép hồ sơ, sổ sách, mẫu biểu thống kê | 2 | 5 |
| 8 | Tham gia cấp cứu ban đầu người bệnh răng – hàm – mặt. |  | 2 |
| 9 | Sử dụng, bảo quản trang thiết bị, dụng cụ nha khoa | 1 | 5 |

 **3. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

*3.1.Thời gian thực tập*

- Học sinh đi thực tập tại Trạm y tế trường học

- Hằng ngày thực tập từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần. Thời gian: 02 tuần

+ Buổi sáng: 7h30 – 11h30

+ Buổi chiều: 13h30 – 17h00

- Học sinh tham gia trực thứ 7/chủ nhật theo sự phân công của cở sở thực tập.

- Thời gian nghỉ lễ, tết theo quy định của Nhà nước và kế hoạch của cơ sở thực tập.

*3.2. Kiểm tra/ thi kết thúc thực hành lâm sàng*

Trong quá trình thực tập, Giáo viên hướng dẫn chấm điểm định kỳ và kết thúc thời gian thực tập, học sinh hoàn thành báo cáo thực tập cộng đồng và giáo viên nhà trường chấm điểm kết thúc mô-đun.

Điểm mô đun (ĐMĐ): ĐMĐ= ĐQT x 0,4 + ĐKTMĐ x 0,6.

**4. Tổ chức thực hiện:**

 Phòng đào tạo, GVCN và giáo viên giảng dạy, hướng dẫn của Khoa răng hàm mặt/Phòng Nha/ Trạm y tế cùng phối hợp thực hiện (có hướng dẫn kèm theo). Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo với Ban Giám hiệu nhà trường để kịp thời giải quyết.

 **Hiệu trưởng**